

*N, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

Số: 43/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 265/2011/TLST- DS ngày 06 tháng 10 năm 2011.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* **Bà Huỳnh Thị M, bà Huỳnh Thị Thu H, bà Huỳnh Hồng N, ông Huỳnh Văn P, ông Huỳnh Văn K.**

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện P, tỉnh C.

Bà M, bà H, bà N, ông P ủy quyền cho ông K.

\* *Bị đơn:* **bà Nguyễn Thị Hồng T**

Địa chỉ: đường T, phường X, quận N, thành phố C.

\* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Ông Huỳnh Hùng A, ông Huỳnh Đức A1**

Cùng địa chỉ: đường T, phường X, quận N, thành phố C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đối với số tiền 207.950.272 đồng (hai trăm lẻ bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng) theo Thông báo bồi thường số 774/TB.TTPTQĐ ngày 12/3/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố C nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thống nhất đây là số tiền để phân chia thừa kế của ông Huỳnh Thành K1 và thoả thuận cách chia như sau:

Phía bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Huỳnh Hùng A, ông Huỳnh Đức A1 thống nhất giao cho bà Huỳnh Thị M, bà Huỳnh Thị Thu H, bà Huỳnh Hồng N, ông Huỳnh Văn P, ông Huỳnh Văn K 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), số tiền còn lại 107.950.272 đồng (một trăm lẻ bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng) phía bà Hồng T, ông Hùng A, ông Đức A1 được nhận. Các bên tự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để nhận số tiền mà mình được nhận.

Về án phí: phía nguyên đơn bà Huỳnh Thị M, bà Huỳnh Thị Thu H, ông Huỳnh Hồng N, ông Huỳnh Văn P, ông Huỳnh Văn K chịu 2.500.000 đồng khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí số 003065 ngày 26/8/2011, phía nguyên đơn được nhận lại 4.500.000 đồng.

Phía bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chịu 2.698.000 đồng. Chuyển số tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 003404 ngày 14/11/2011 thành án phí. Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phải nộp tiếp số tiền án phí là 2.498.000 đồng.

Chi phí đo đạc là 3.000.000 đồng, nguyên đơn chịu 1.500.000 đồng, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chịu 1.500.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng xong nên bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 1.500.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kèm theo quyết định này là bản photo Thông báo bồi thường số 774/TB.TTPTQĐ ngày 12/3/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất Tp. C.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA DS quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Lê Anh Quốc***